

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ TP. HCM **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

ĐỀ KIỂM TRA THỰC HÀNH

Tên môn học: Thực hành Lập trình trên môi trường Windows

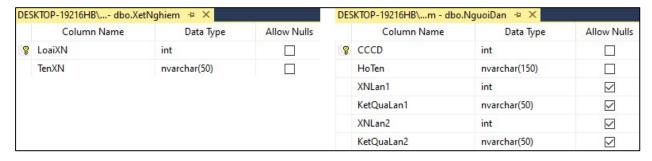
Thời gian: 120 Phút - Đề số: 02-01

Lưu ý: SV được sử dụng tài liệu

Sử dụng script ở cuối đề thi để tạo CSDL tên *QuanLyXetNghiem* với 2 bảng sau:

XetNghiem (*LoaiXN* int, TenXN nvarchar(50))

NguoiDan(<u>CCCD</u> int, HoTen nvarchar(150), XNLan1 int, KetQuaLan1 nvarchar(50), XNLan2 int, KetQuaLan2 nvarchar(50))

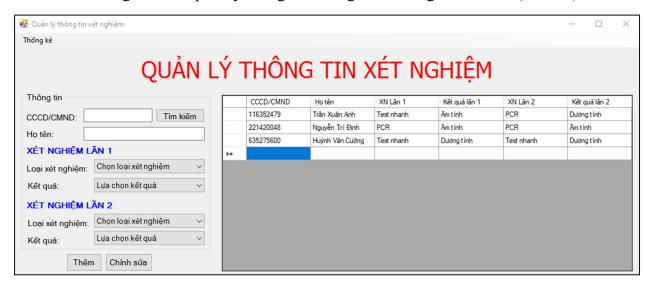


Trong đó:

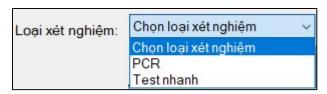
- LoaiXN, CCCD là khóa chính
- NguoiDan.XNLan1 là FK của XetNghiem.LoaiXN
- NguoiDan.XNLan2 là FK của XetNghiem.LoaiXN
- 1. Thiết kế CSDL và nhập một số dữ liệu, có thể tham khảo dữ liệu mẫu sau

DESKT	TOP-19216HB\	dbo.XetNghiem 💠	DES	KTOP-19216HB\r	n - dbo.NguoiDan 💠	X			
	LoaiXN	TenXN		CCCD	HoTen	XNLan1	KetQuaLan1	XNLan2	KetQuaLan2
	1	PCR		221420048	Nguyễn Trí Định	1	Âm tính	1	Âm tính
	2	Test nhanh		116352479	Trần Xuân Anh	2	Âm tính	1	Dương tính
				635275600	Huỳnh Văn Cườ	2	Dương tính	2	Dương tính

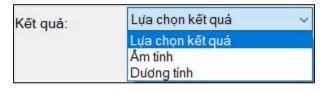
2. Thiết kế giao diện quản lý thông tin xét nghiệm tương tự như sau (1 điểm)



- 3. Khi Load Form (2 điểm)
- Hiển thị tất cả thông tin vào Combobox
 - Thêm lựa chọn "Chọn loại xét nghiệm" vào đầu danh sách và hiển thị toàn
 bộ dữ liệu ở bảng XetNghiem lên combox Loại xét nghiệm (0,75 điểm)



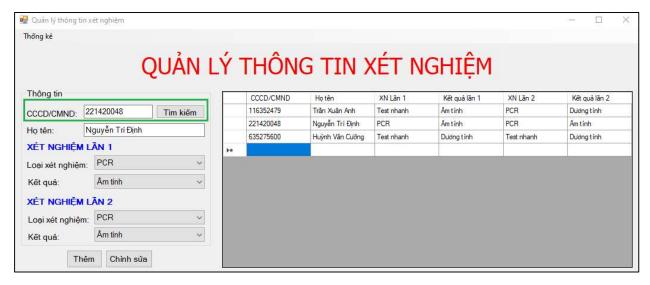
Thêm các lựa chọn: "Lựa chọn kết quả", "Âm tính", "Dương tính" vào combox Kết quả (0,5 điểm)



- Hiển thị danh sách thông tin xét nghiệm vào Listview/DataGridview (Lấy dữ liệu từ bảng NguoiDan và bảng XetNghiem) (0.75 điểm)
 - 4. Chọn 1 dòng dữ liệu trong Listview/DataGridview và hiển thị dữ liệu tương ứng lên các control (1 điểm)

- 5. Thêm mới/cập nhật thông tin tiêm chủng (3 điểm)
- Kiểm tra các thông tin bắt buộc nhập như CCCD/CMND, họ tên,... Nếu để trống sẽ xuất hiện thông báo lỗi "Vui lòng nhập đầy đủ thông tin!" (0.5 điểm)
- Kiểm tra thông tin CCCD/CMND khi nhập bắt buộc phải có 9 hoặc 12 ký tự. Nếu không sẽ xuất hiện thông báo lỗi "CCCD/CMND phải có 9 hoặc 12 kí tự!". (0.5 điểm)
- Thêm mới/Cập nhật dữ liệu nhập vào CSDL (1 điểm).
- Xuất thông báo "Thêm/Cập nhật dữ liệu xét nghiệm thành công" khi thêm/cập nhật thông tin xét nghiệm thành công vào CSDL và cập nhật lại danh sách xét nghiệm trong Listview/DataGridView (0.5 điểm)
- Xóa trắng giá trị các TextBox, nạp lại dữ liệu cho ComboBox khi thêm/cập nhật thông tin xét nghiệm (0.5 điểm)
- 6. Tìm kiếm thông tin xét nghiệm theo CCCD/CMND (1 điểm)

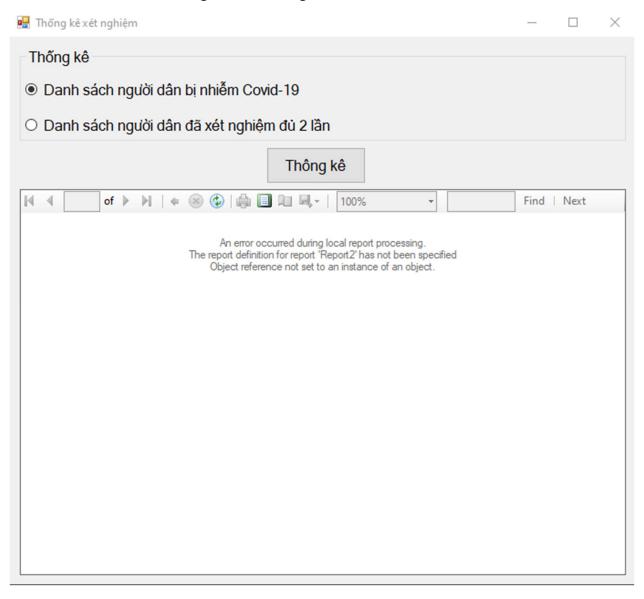
Nhập số CCCD/CMND và nhấn nút Tìm kiếm. Nếu tìm thấy thông tin xét nghiệm, hiển thị thông tin tìm được vào các ô nhập liệu tương ứng, ngược lại nếu không tìm thấy xuất ra thông báo "*Không tìm thấy thông tin xét nghiệm*"



- 7. Thực hiện chức năng "Thống kê xét nghiệm" (2 điểm)
- Tạo thêm trên form Thông tin xét nghiệm một menuStrip như sau:



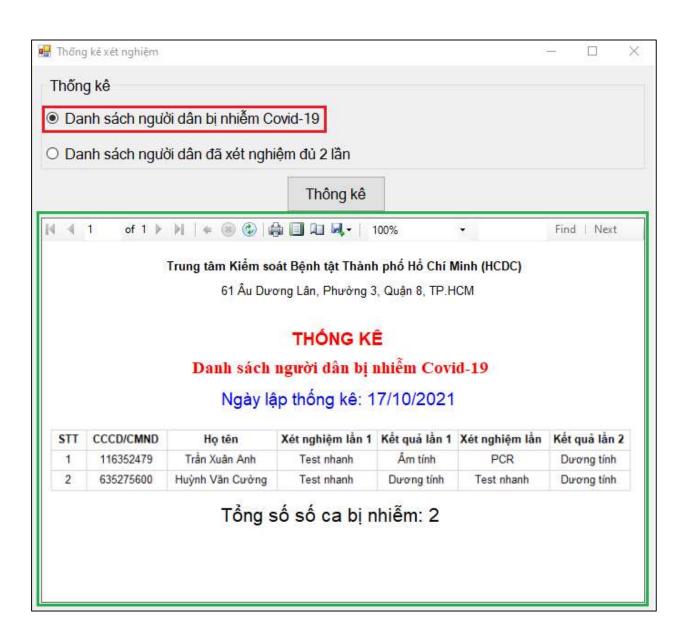
- Khi người dùng click vào menu xem thống kê xét nghiệm hoặc nhấn tổ hợp phím Ctrl + N, sẽ hiển thị giao diện thống kê bên dưới.



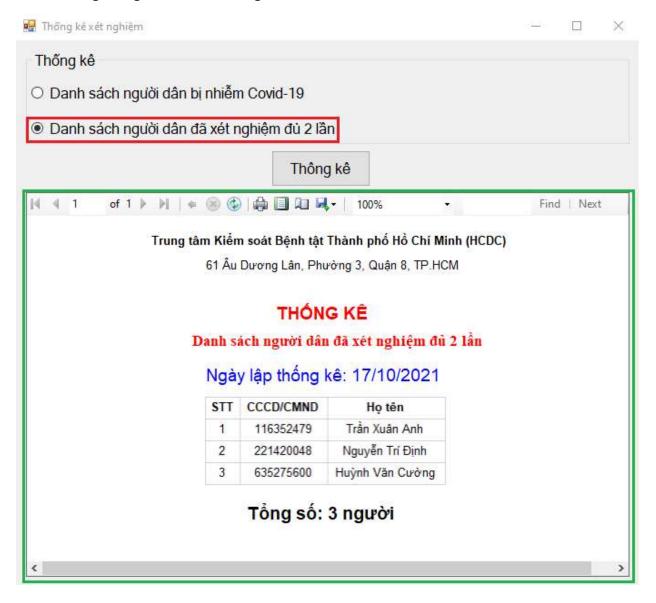
Người dùng có thể chọn 1 trong 2 loại thống kê sau để xem thông tin

- (1 điểm) Khi người dùng chọn "Danh sách người dân bị nhiễm Covid-19", trên thống kê sẽ hiển thị một số thông tin như sau:
 - Ngày lập thống kê
 - Danh sách người dân bị nhiễm Covid-19
 - Tổng số người dân bị nhiễm

Biết rằng người dân được xác nhận bị nhiễm Covid-19 (dương tính) khi có 2 lần xét nghiệm nhanh (test nhanh) dương tính hoặc 1 lần xét nghiệm PCR dương tính.



- 2. (1 điểm) Khi người dùng chọn "Danh sách người dân đã xét nghiệm đủ 2 lần", trên thống kê sẽ hiển thị một số thông tin như sau:
 - Ngày lập thống kê
 - Danh sách người dân đã xét nghiệm đủ 2 lần
 - Tổng số người dân đã xét nghiệm đủ 2 lần



Script Database

```
USE [master]
CREATE DATABASE [QuanLyXetNghiem]
USE [QuanLyXetNghiem]
GO.
SET ANSI_NULLS ON
GO
SET QUOTED IDENTIFIER ON
CREATE TABLE [dbo].[NguoiDan](
       [CCCD] [int] NOT NULL,
       [HoTen] [nvarchar](150) NOT NULL,
       [XNLan1] [int] NULL,
       [KetQuaLan1] [nvarchar](50) NULL,
       [XNLan2] [int] NULL,
       [KetQuaLan2] [nvarchar](50) NULL,
 CONSTRAINT [PK NguoiDan] PRIMARY KEY CLUSTERED
       [CCCD] ASC
)WITH (PAD_INDEX = OFF, STATISTICS_NORECOMPUTE = OFF, IGNORE_DUP_KEY = OFF,
ALLOW ROW LOCKS = ON, ALLOW PAGE LOCKS = ON, OPTIMIZE FOR SEQUENTIAL KEY = OFF) ON
[PRIMARY]
) ON [PRIMARY]
GO
SET ANSI_NULLS ON
SET QUOTED IDENTIFIER ON
CREATE TABLE [dbo].[XetNghiem](
       [LoaiXN] [int] NOT NULL,
       [TenXN] [nvarchar](50) NOT NULL,
 CONSTRAINT [PK XetNghiem] PRIMARY KEY CLUSTERED
       [LoaiXN] ASC
)WITH (PAD INDEX = OFF, STATISTICS NORECOMPUTE = OFF, IGNORE DUP KEY = OFF,
ALLOW_ROW_LOCKS = ON, ALLOW_PAGE_LOCKS = ON, OPTIMIZE_FOR_SEQUENTIAL_KEY = OFF) ON
[PRIMARY]
) ON [PRIMARY]
GO
INSERT [dbo].[NguoiDan] ([CCCD], [HoTen], [XNLan1], [KetQuaLan1], [XNLan2],
[KetQuaLan2]) VALUES (116352479, N'Trần Xuân Anh', 2, N'Âm tính', 1, N'Dương tính')
INSERT [dbo].[NguoiDan] ([CCCD], [HoTen], [XNLan1], [KetQuaLan1], [XNLan2],
[KetQuaLan2]) VALUES (221420048, N'Nguyễn Trí Định', 1, N'Âm tính', 1, N'Âm tính')
INSERT [dbo].[NguoiDan] ([CCCD], [HoTen], [XNLan1], [KetQuaLan1], [XNLan2],
[KetQuaLan2]) VALUES (635275600, N'Huỳnh Văn Cường', 2, N'Dương tính', 2, N'Dương
tính')
INSERT [dbo].[XetNghiem] ([LoaiXN], [TenXN]) VALUES (1, N'PCR')
INSERT [dbo].[XetNghiem] ([LoaiXN], [TenXN]) VALUES (2, N'Test nhanh')
ALTER TABLE [dbo].[NguoiDan] WITH CHECK ADD CONSTRAINT [FK NguoiDan XetNghiem]
FOREIGN KEY([XNLan1])
REFERENCES [dbo].[XetNghiem] ([LoaiXN])
ALTER TABLE [dbo].[NguoiDan] CHECK CONSTRAINT [FK NguoiDan XetNghiem]
```

```
GO
ALTER TABLE [dbo].[NguoiDan] WITH CHECK ADD CONSTRAINT [FK_NguoiDan_XetNghiem1]
FOREIGN KEY([XNLan2])
REFERENCES [dbo].[XetNghiem] ([LoaiXN])
GO
ALTER TABLE [dbo].[NguoiDan] CHECK CONSTRAINT [FK_NguoiDan_XetNghiem1]
GO
USE [master]
GO
ALTER DATABASE [QuanLyXetNghiem] SET READ_WRITE
GO
```